

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 29/HĐ-QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 08 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực
Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị đăng kiểm thuộc
Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-BGTVT ngày 25/8/2023 của Bộ Giao
thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận
tải;*

*Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ Xây dựng về
việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4552/TTr-SXD
ngày 26/11/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị đăng kiểm thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Xây dựng có trách nhiệm rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 08/12/2025**.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám

mm pho

đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCCv. *ph*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Phong Phú

Phan Phong Phú

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM THUỘC SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (Mã số TTHC: 1.005091)	- 01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với việc kiểm tra sản phẩm công nghiệp cách trụ sở làm việc dưới 70 km. - 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với việc kiểm tra sản phẩm công nghiệp cách trụ sở làm việc trên 70 km.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị	50.000 đồng /01 giấy chứng nhận	- Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ GTVT quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ TC quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ TC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiệm ngặt về an toàn
2	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu (Mã số TTHC: 1.001131)	- Đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc dưới 70 km: trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc, kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị	50.000 đồng /01 giấy chứng nhận	- Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ GTVT quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 237/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ TC quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trường. - Đối với việc kiểm tra phương tiện cách trụ sở làm việc từ 70 km trở lên hoặc kiểm tra phương tiện ở vùng biển, đảo: Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường.			chất lượng phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ TC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiệm ngặt về an toàn
3	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật cho thiết bị xếp dỡ, nồi hơi và thiết bị áp lực đang khai thác sử dụng trong giao thông vận tải (Mã số TTHC: 1.004337)	Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành kiểm định theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị	50.000 đồng /1 giấy chứng nhận	Thông tư số 21/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải